

Practice

1



2



3



4



5



6



A. score a goal

B. plan the soccer game

C. wear the soccer uniform

D. greet the soccer team

E. kick the soccer ball

F. pass the soccer ball

Practice

- A. Kick the soccer ball
- B. Plan the soccer game
- C. Wear the soccer uniform
- D. Pass the soccer ball
- E. Score a goal
- F. Tie the soccer cleats
- G. Greet the soccer team
- H. Throw the soccer ball

- 1. cột dây giày bóng đá
- 2. đá bóng
- 3. ghi bàn
- 4. chào đồng đội bóng đá
- 5. mặc đồng phục bóng đá
- 6. lên kế hoạch cho trận bóng đá
- 7. ném bóng
- 8. chuyền bóng